

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm
xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật
liên quan đến người dưới 18 tuổi giai đoạn 2026-2030**

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/ĐUCA ngày 09/12/2025 của Đảng ủy Công an tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật do thanh, thiếu niên gây ra trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 333/KH-CAT-PC02 ngày 17/12/2025 của Công an tỉnh về phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật do thanh, thiếu niên gây ra trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ nhiệm vụ công tác phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi giai đoạn 2026-2030;

Theo đề nghị của đồng chí Trưởng phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh An Giang tại Tờ trình số 21/TTr-CSHS-Đ4 ngày 25 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi giai đoạn 2026- 2030 (gọi tắt là Ban Chỉ đạo), gồm:

1. Đồng chí Phó Giám đốc, Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo;
2. Đồng chí Trưởng Phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo;
3. Đồng chí Phó Trưởng Phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh, Phụ trách PCTP liên quan đến trẻ em, Thành viên;
4. Đại diện lãnh đạo Phòng Tham mưu, Công an tỉnh, Thành viên;
5. Đại diện lãnh đạo Phòng An ninh Đối ngoại, Công an tỉnh, Thành viên;
6. Đại diện lãnh đạo Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng Công nghệ cao, Công an tỉnh, Thành viên;

7. Đại diện lãnh đạo Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh, Thành viên;

8. Đại diện lãnh đạo Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh, Thành viên;

9. Đại diện lãnh đạo Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, Thành viên;

10. Đại diện lãnh đạo Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp, Công an tỉnh, Thành viên;

11. Đại diện lãnh đạo Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh, Thành viên;

12. Đại diện lãnh đạo Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh, Thành viên;

13. Đại diện lãnh đạo Phòng Hậu Cần, Công an tỉnh, Thành viên;

14. Đại diện lãnh đạo Phòng Công tác chính trị, Công an tỉnh, Thành viên;

15. Đại diện lãnh đạo Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Thành viên;

16. Đại diện lãnh đạo Phòng Công tố và kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án trật tự xã hội (Phòng 2), Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Thành viên;

17. Đại diện lãnh đạo Tòa Gia đình và người chưa thành niên, Tòa án nhân dân tỉnh, Thành viên;

18. Đại diện lãnh đạo Phòng Giáo dục Phổ thông, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh, Thành viên;

19. Đại diện lãnh đạo Phòng Quản lý du lịch, Sở Du lịch tỉnh, Thành viên;

20. Đại diện lãnh đạo Phòng Bảo trợ xã hội trẻ em và phòng chống tệ nạn xã hội, Sở Y tế tỉnh, Thành viên;

21. Đại diện lãnh đạo Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh, Thành viên;

22. Đại diện lãnh đạo Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính tỉnh, Thành viên;

23. Đại diện lãnh đạo Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh, thành viên;

24. Đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo, Công tác xã hội, Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Thành viên;

25. Đại diện lãnh đạo Phòng Khoa giáo, Văn hóa- Văn nghệ, Ban Tuyên giáo và Dân vận, Tỉnh ủy, Thành viên;

26. Đại diện lãnh đạo Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh, Thành viên;

27. Đại diện lãnh đạo Tỉnh Đoàn tỉnh, Thành viên.

28. Đồng chí Đội trưởng, Đội phòng ngừa, điều tra tội phạm về tệ nạn xã hội và Mua bán người, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh An Giang, Thư ký.

Điều 2. Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ, quyền hạn giúp Giám đốc Công an:

1. Hướng dẫn, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan và UBND các xã, phường, đặc khu triển khai thực hiện các nội dung công tác phòng, chống tội

phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi giai đoạn 2026- 2030.

2. Xây dựng chương trình công tác và chỉ đạo việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương về phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi. Chỉ đạo cơ quan thường trực Ban chỉ đạo phối hợp đơn vị quản lý tài chính lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng, theo dõi, tổng hợp kinh phí chi thực hiện các hoạt động của kế hoạch theo từng năm và giai đoạn.

3. Tiến hành sơ kết, tổng kết công tác định kỳ và theo chuyên đề; đề xuất xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi.

4. Phối hợp tăng cường công tác liên ngành trong lĩnh vực phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất và các nhiệm vụ khác do Giám đốc Công an tỉnh giao.

Điều 3. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo do các thành viên Ban Chỉ đạo quyết định.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

3. Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Công an tỉnh; Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các đơn vị thành viên sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác.

Điều 4. Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh là Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo. Hàng năm tham mưu phối hợp rà soát, bổ sung phụ lục danh sách các thành viên kèm theo Quyết định này và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được ngân sách Nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 7. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức có liên quan và các đồng chí có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *lsc*

Nơi nhận:

- Như Điều 7 (để thực hiện);
- C02-BCA (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các đ/c Phó Giám đốc CAT (để p/hợp chỉ đạo);
- CA các xã, phường, đặc khu (để thực hiện);
- Lưu: VT, CSHS(Đ4), Q.(*lsc*).

GIÁM ĐỐC



Thiếu tướng Nguyễn Văn Hận





PHỤ LỤC DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

(Kèm theo Quyết định số 1874/QĐ-CAT-CSHS, ngày 05/3/2026 của Giám đốc Công an tỉnh An Giang về Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi giai đoạn 2026-2030)

1. Đồng chí Đại tá Nguyễn Nhật Trường, Phó Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trưởng Ban Chỉ đạo;
2. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Chí Nguyễn, Trưởng phòng, Phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh An Giang, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo;
3. Đồng chí Thượng tá Huỳnh Thanh Ngữ, Phó Trưởng phòng, Phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh An Giang, Thành viên;
4. Đồng chí Thượng tá Lê Giang Nam, Phó Trưởng phòng, Phòng Tham mưu, Công an tỉnh An Giang, Thành viên;
5. Đồng chí Thượng tá Huỳnh Sinh Ái, Phó Trưởng phòng, Phòng An ninh Đối ngoại, Công an tỉnh An Giang, Thành viên;
6. Đồng chí Thượng tá Hoàng Ngọc Tâm, Phó Trưởng phòng, Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng Công nghệ cao, Công an tỉnh An Giang, Thành viên;
7. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hữu Thợ, Phó Chánh Văn phòng, Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh An Giang, Thành viên;
8. Đồng chí Thượng tá Đoàn Quốc Thắng, Phó Trưởng phòng, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh An Giang, Thành viên;
9. Đồng chí Thượng tá Hoàng Thị Thiên Thu, Phó Trưởng phòng, Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội, Công an tỉnh An Giang, Thành viên;
10. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Văn Khởi, Phó Trưởng phòng, Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp, Công an tỉnh An Giang, Thành viên;
11. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Quốc Nam, Phó Giám thị, Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh An Giang, Thành viên;
12. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hồng Trường, Phó Giám thị, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh An Giang, Thành viên;
13. Đồng chí Trung tá Nguyễn Thanh Thương, Phó Trưởng phòng, Phòng Hậu Cần, Công an tỉnh An Giang, Thành viên;
14. Đồng chí Thượng tá Cù An Khôi, Phó Trưởng phòng, Phòng Công tác chính trị, Công an tỉnh An Giang, Thành viên;
15. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Tuấn Mạnh, Phó Trưởng phòng, Phòng nghiệp vụ, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang, Thành viên;

5
16. Đồng chí Hoàng Hiến, Phó Trưởng phòng Công tố và kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án trật tự xã hội (Phòng 2), Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Thành viên;

17. Đồng chí Trần Hoàng Vũ, Chánh tòa Gia đình và người chưa thành niên, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, Thành viên;

18. Đồng chí Trần Thị Tuyết Hạnh, Phó Trưởng phòng Giáo dục Phổ thông, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang, Thành viên;

19. Đồng chí Huỳnh Trang Kim Hoàng, Phó Trưởng phòng Quản lý Du lịch, Sở Du lịch tỉnh An Giang, Thành viên;

20. Đồng chí Phạm Kiều Diễm, Phó Trưởng phòng Bảo trợ xã hội trẻ em và phòng chống tệ nạn xã hội, Sở Y tế tỉnh An Giang, Thành viên;

21. Đồng chí Nguyễn Hòa Hiệp, Phó Trưởng phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh An Giang, Thành viên;

22. Đồng chí Trang Vũ Em, Phó Trưởng phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính tỉnh An Giang, Thành viên;

23. Đồng chí Trần Nguyễn Bá, Phó Giám đốc, Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh An Giang, thành viên;

24. Đồng chí Ngô Đức Tín, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo, Công tác xã hội, Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang, Thành viên;

25. Đồng chí Lê Mai Hân, Trưởng phòng Khoa giáo, Văn hóa- Văn nghệ, Ban Tuyên giáo và Dân vận tỉnh ủy An Giang, Thành viên;

26. Đồng chí Thái Thị Duy Ngân, Phó Chủ tịch, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh An Giang, Thành viên;

27. Đồng chí Dư Phạm Hữu Khuyến, Phó Bí thư, Tỉnh Đoàn tỉnh An Giang, Thành viên; ĐT

28. Đồng chí Trung tá Nguyễn Văn Trí, Đội trưởng, Đội phòng ngừa, điều tra tội phạm về tệ nạn xã hội và Mua bán người, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh An Giang, Thư ký. *NT*

Số: ~~144~~/KH-BCĐ

KẾ HOẠCH

Phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 753/KH-BCĐ ngày 31/12/2025 của Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi Bộ Công an về phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi năm 2026. Ban chỉ đạo ban hành kế hoạch công tác năm 2026, như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Mục tiêu, yêu cầu

- Tham mưu thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Công an thời kỳ mới liên quan công tác bảo vệ, phòng, chống xâm hại trẻ em, tư pháp người chưa thành niên. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, phân công trách nhiệm theo phương châm “gần dân, sát dân” sớm phát hiện nguy cơ tác động hình thành hành vi lệch chuẩn mực xã hội để phòng ngừa xâm hại trẻ em, phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi. Tổ chức triển khai Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phòng, chống mua bán người và văn bản pháp luật liên quan đến trẻ em, người dưới 18 tuổi. Tham mưu nghiên cứu điều tra xã hội học về nhóm hành vi phạm pháp luật của người dưới 18 tuổi, tình trạng “trẻ hóa” tội phạm, nhất là ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) tác động đến giới trẻ xu hướng hành vi trái thuần phong mỹ tục, vi phạm đạo đức là mại dâm vi phạm pháp luật; Tăng cường kỹ năng điều tra, làm việc, thân thiện trong tiếp nhận tin báo, tố giác tội phạm liên quan đến người dưới 18 tuổi gắn với truyền thông số phổ biến giáo dục pháp luật.

- Tổ chức triển khai chương trình, dự án, đề án hợp tác quốc tế phòng, chống tội phạm, trao đổi, tiếp thu kinh nghiệm, chia sẻ thông tin công tác bảo vệ người chưa thành niên, hợp tác tương trợ tư pháp hình sự điều tra, truy bắt tội phạm và hỗ trợ bảo vệ an toàn cho nạn nhân; sơ, tổng kết định kỳ, kiểm tra, hướng dẫn để chỉ đạo xuyên suốt đến cơ sở, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và phê bình, nhắc nhở rút kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác này.

2. Chỉ tiêu

Phối hợp liên ngành theo từng cấp chủ động phòng ngừa, giảm tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi, địa phương gửi Kế hoạch triển khai trước ngày 06/3/2026. Ban Chỉ đạo giao Phòng Cảnh sát hình sự, Thường trực BCĐ thống kê, tổng hợp số liệu (tăng/giảm) để báo cáo hiệu quả công tác. Cụ thể:

2.1. Công tác phòng ngừa chung

a) Nội dung trọng tâm

- Hướng dẫn công tác phòng ngừa xã hội để kiến nghị chấn chỉnh thiếu sót, sơ hở trong quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện, dịch vụ trò chơi điện tử, vui chơi giải trí thu hút người dưới 18 tuổi; phối hợp rà soát ngành nghề thủ công sử dụng lao động là người dưới 18 tuổi.

- Tăng cường công tác tuyên truyền bảo vệ, chăm sóc trẻ em; lực lượng Công an tham mưu thực hiện phòng ngừa xã hội, phối hợp với các ngành xây dựng văn hóa chấp hành pháp luật, quy định rõ trách nhiệm cá nhân, đơn vị để xảy ra vụ việc bạo lực, bạo hành trẻ em trong gia đình kéo dài mà không có biện pháp can thiệp, hỗ trợ. Thực hiện đồng bộ giải pháp để đoàn kết, tập hợp thanh thiếu niên bảo đảm an ninh trật tự, nhất là nắm tư tưởng, quản lý số người dưới 18 tuổi chưa tham gia các tổ chức của thanh niên; thanh niên chưa có việc làm; thanh thiếu niên bỏ học có hoàn cảnh đặc biệt; thanh thiếu niên xa gia đình làm việc ở đô thị.

- Tham gia hội thảo, tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng làm việc thân thiện, kỹ năng điều tra tội phạm xâm hại trẻ em cho công an cơ sở. Đảm bảo tối thiểu 50% cán bộ Công an được tập huấn, Ban Chỉ đạo ban hành kế hoạch tập huấn báo cáo viên, tuyên truyền viên, giảng viên nguồn, phương pháp giảng dạy trực quan lấy thực tiễn, kinh nghiệm để trao đổi, chia sẻ.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo tạo lập trang dữ liệu đầy đủ, chi tiết về việc làm, yêu cầu đòi hỏi tay nghề, ngành nghề xã hội đang có nhu cầu nhân lực cao để định hướng việc làm cho thanh niên. Xây dựng, duy trì, nhân rộng mô hình phòng ngừa xâm hại trẻ em, mô hình phòng ngừa người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật; trang cấp mô hình Phòng Điều tra thân thiện cho công an cấp xã, huy động nguồn lực xã hội hóa để mở rộng Phòng Điều tra thân thiện.

b) Phân công trách nhiệm: Phòng Cảnh sát hình sự chủ trì xây dựng các kế hoạch chuyên đề, phối hợp với các đơn vị liên quan là thành viên Ban Chỉ đạo cùng thực hiện. Lựa chọn địa phương, cụm địa phương thực hiện chuyên đề; báo cáo đánh giá kết quả thời gian từ 03 đến 06 tháng theo từng mục tiêu đặt ra, như: chỉ số về truyền thông người dân nắm, hiểu, đồng thuận, bắt cập văn bản pháp luật liên quan đến quản lý nhà nước về trật tự xã hội đang áp dụng; chỉ số về công tác tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương của Công an cấp cơ sở; chỉ số vụ việc xảy ra liên quan đến nhóm trẻ em, người dưới 18 tuổi nguy cơ cao xảy ra trên địa bàn, cụm địa bàn và đánh giá, so sánh theo từng quý/6 tháng/năm.

2.2. Công tác đấu tranh với tội phạm

a) Nội dung trọng tâm

Phấn đấu kéo giảm 10% số vụ phạm tội xâm hại trẻ em và tội phạm liên quan đến người dưới 18 tuổi; tỷ lệ điều tra, khám phá tội phạm này đạt trên 90%. Đảm bảo 100% tin báo, tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố đối với các vụ xâm hại trẻ em được tiếp nhận phân loại xử lý; tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt trên 95%.

Chỉ số tăng/giảm tính theo từng địa bàn cấp xã cụ thể, chi tiết và cân đối với số lượng biến động dân cư theo tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương,

từ đó bổ sung nguồn lực cán bộ để theo dõi, quản lý địa bàn. Nắm chắc tình hình, phát hiện, ngăn chặn các nhóm thanh, thiếu niên có biểu hiện tụ tập giải quyết mâu thuẫn, gây rối trật tự công cộng; giảm thấp nhất số vụ án xâm hại tình dục trẻ em bị đình chỉ, bị trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

b) Phân công trách nhiệm: Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh chủ trì phối hợp với PC01, PC04, PC06, PA05 xây dựng Kế hoạch, văn bản hướng dẫn chỉ đạo, cụ thể:

Làm rõ, nắm sát các thông số thống kê về từng loại vụ việc xảy ra, gồm: số vụ/đối tượng/loại vi phạm/giới tính/độ tuổi/nguyên nhân vi phạm/hoàn cảnh gia đình/trình độ văn hóa để mỗi Quý có báo cáo thống kê cụ thể, nhất là khâu **“Hậu kiểm”** các vụ việc người chưa thành niên chấp hành xong án phạt tù, quyết định xử lý vi phạm và kết quả hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng, phòng ngừa tái phạm.

Căn cứ chỉ tiêu theo kế hoạch, phân công nhiệm vụ, khuyến khích bổ sung thêm chỉ tiêu, điều chỉnh phù hợp thực tiễn, gắn trách nhiệm Thủ trưởng đơn vị. Kiểm tra, giám sát liên ngành để báo cáo chỉ tiêu **“thật, đủ”**, số liệu thống kê **“sạch, sống”**; không che giấu thông tin vụ việc, vụ án xâm hại trẻ em, không để tồn đọng, kéo dài do nguyên nhân chủ quan; kịp thời chấn chỉnh đơn vị, địa phương thống kê, báo cáo không đúng số liệu, để xảy ra các vụ xâm hại, bạo lực, bạo hành trẻ em đặc biệt nghiêm trọng.

II. CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Nội dung trọng tâm

Tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch để thực hiện hiệu quả Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về bảo vệ trẻ em nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, huy động người dân, cộng đồng tham gia công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi. Tham gia đóng góp hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật bảo vệ trẻ em gắn với điều kiện về nguồn lực kinh tế- xã hội, hạ tầng dịch vụ chăm sóc trẻ em. Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi giai đoạn 2026-2030 và năm 2026; Ban Chỉ đạo tổ chức sơ, tổng kết các chuyên đề đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công và giải pháp công tác trọng tâm giai đoạn tiếp theo. Tăng tính kết nối liên ngành, huy động nguồn lực, sự quan tâm của xã hội cho công tác bảo vệ trẻ em.

- Tổ chức kiểm tra liên ngành theo chuyên đề để nhận diện khó khăn, vướng mắc, bất cập khi tổ chức thi hành pháp luật, chính sách bảo vệ trẻ em theo phương châm **“ngăn chặn sớm, phòng ngừa xa”**, đối với các xã, phường, đặc khu xảy ra các vụ việc xâm hại trẻ em và tội phạm liên quan đến người dưới 18 tuổi tăng trong năm 2025 cần thiết mời liên ngành cấp tỉnh hướng dẫn, hỗ trợ phòng ngừa, ngăn chặn. Huy động sức mạnh hệ thống chính trị gắn phòng ngừa với thực hiện chương trình an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo, chấp hành pháp luật bảo vệ trẻ em, nhất là nhóm trẻ em yếu thế.

- Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư mở

rộng thực hiện nhóm dịch vụ công kết nối liên thông với Cơ sở dữ liệu của các sở, ban, ngành, trong đó có dữ liệu công tác quản lý nhà nước về trẻ em phục vụ thống kê về tình hình trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục.

b) Phân công trách nhiệm

- Giao PC02 phối hợp PV01 chủ trì hướng dẫn việc triển khai đối với Ban Chỉ đạo theo kế hoạch, chương trình tại phụ lục kèm theo¹, tổng hợp kết quả, báo cáo Cục C02- Bộ Công an.

- Công an tỉnh, sở, ban, ngành tham gia Ban Chỉ đạo báo cáo kết quả công tác phối hợp của địa phương theo ngành dọc, rà soát, nghiên cứu tích hợp các chương trình, đề án về bảo vệ trẻ em, phòng, chống lao động trẻ em²; đề án tạo việc làm cho thanh thiếu niên và phối hợp với lực lượng Công an các cấp triển khai giải pháp phòng ngừa vi phạm.

2. Công tác tuyên truyền phòng ngừa và tập huấn cho địa phương

a) Nội dung trọng tâm

- Tăng thời lượng tin, bài tuyên truyền phòng, chống xâm hại trẻ em, mua bán người trên các phương tiện thông tin đại chúng; sử dụng phương pháp tuyên truyền trực quan ở cộng đồng, khoanh vùng nhóm đối tượng, lựa chọn địa bàn giúp người dân tiếp cận chính xác hơn các thông tin nhận diện tội phạm.

- Phát huy tối đa vai trò của tổ chức đoàn thể xã hội tại cơ quan, ban, ngành, cơ sở giáo dục để tuyên truyền chính trị tư tưởng, bồi dưỡng nhận thức cho thanh thiếu niên, chú trọng: ⁽¹⁾ Nhận thức về xu thế, tính tất yếu, lợi ích cũng như nguy cơ của không gian mạng và chủ trương, chính sách, định hướng của Đảng, Nhà nước; ⁽²⁾ Thủ đoạn lợi dụng không gian mạng để hoạt động của thế lực thù địch; ⁽³⁾ Kỹ năng sử dụng mạng an toàn, trách nhiệm, ý thức của thanh thiếu niên về văn hóa ứng xử trên không gian mạng.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi, chú trọng: địa bàn trọng điểm, phức tạp về tệ nạn xã hội, địa bàn vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số; nhóm trẻ em khuyết tật, trẻ em tại cơ sở bảo trợ xã hội, trường dân tộc nội trú; trẻ em mồ côi; người dưới 18 tuổi sau khi chấp hành án phạt tù có thời hạn. Công tác tuyên truyền phải hướng sự quan tâm của dư luận xã hội, người dân nâng cao cảnh giác với thủ đoạn của tội phạm, biện pháp bảo vệ trẻ em tại cộng đồng. Phối hợp với mạng lưới xã hội về bảo vệ trẻ em và các tổ chức đoàn thể tuyên truyền kỹ năng giúp trẻ em nhận diện và tự bảo vệ trước hành vi xâm hại, gắn công tác tuyên truyền phòng, chống xâm hại trẻ em, bạo lực gia đình với các đợt sinh hoạt chính trị hoặc phong trào thi đua của cơ sở giáo dục.

- Các đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện bộ tài liệu tuyên truyền, tập huấn cho cộng đồng dân cư, học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ đoàn thể trong nhà trường; xây dựng mạng lưới trao đổi thông tin trực tuyến giữa cán bộ Công an cấp xã và nhà trường nhằm phòng ngừa sớm các vụ việc vi phạm

¹ Phụ lục 2

² Phụ lục 3

của học sinh. Hướng dẫn nhân rộng các mô hình điểm tự quản bảo vệ an ninh trật tự và quản lý người chưa thành niên nguy cơ cao vi phạm pháp luật.

- Biên soạn tài liệu “*Sổ tay điện tử kỹ năng điều tra, làm việc thân thiện và quy trình xử lý chuyển hướng liên quan đến người chưa thành niên*”; tổ chức tập huấn liên ngành địa phương: Công an- người làm công tác xã hội- cán bộ chuyên trách về trẻ em trong quy trình xử lý chuyển hướng theo quy định Luật Tư pháp người chưa thành niên.

b) Phân công trách nhiệm

- Giao PX03 chủ trì công tác truyền thông trên báo nói, báo giấy, báo hình của ngành Công an, phối hợp trao đổi bài với các đơn vị truyền thông ngoài ngành để lan tỏa thông tin; chú trọng độ chính xác thông tin vụ việc liên quan đến trẻ em để định hướng dư luận xã hội, phản bác thông tin xấu độc liên quan đến trẻ em.

- Giao PA05 chủ trì, phối hợp với đơn vị, địa phương làm sạch thông tin và xử lý nghiêm vụ việc đăng tải video, clip, bình luận trên mạng xã hội về bạo hành trẻ em với mục đích tăng tương tác để trục lợi; nâng cao chất lượng truyền thông số, ngăn chặn phát tán vụ việc bạo lực, thông tin xuyên tạc ảnh hưởng đến thanh thiếu niên.

- Giao PC02 phối hợp với các đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo: PV01 và Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban công tác đoàn, Ban công tác phụ nữ hướng dẫn tổ chức tuyên truyền trực quan tại trường học, cộng đồng dân cư phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em, người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật; phối hợp tổ chức tập huấn cho địa phương.

3. Xây dựng, nhân rộng mô hình phòng ngừa vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi

a) Nội dung trọng tâm

- Đánh giá kết quả thực hiện mô hình “Phòng ngừa, trợ giúp, giáo dục cảm hóa người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật hoặc chấp hành xong án phạt tù có thời hạn hòa nhập cộng đồng”; “Phòng ngừa trẻ em bị xâm hại tình dục, phòng ngừa trẻ em bị bạo lực, bạo hành, mua bán” để rút ra bài học kinh nghiệm nhằm duy trì, nhân rộng mô hình hay và hiệu quả. Lồng ghép công tác phòng chống tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm liên quan đến người dưới 18 tuổi với các mô hình xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc và huy động Cấp ủy, chính quyền, các tổ chức xã hội giáo dục cảm hóa người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật. Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức quần chúng như: Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở, bảo vệ cơ quan doanh nghiệp, trường học để bảo vệ trẻ em.

- Tổ chức đánh giá hiệu quả các mô hình như: “Đội phản ứng nhanh phòng, chống bạo lực gia đình”, “Câu lạc bộ quản lý, giáo dục trẻ em, người chưa thành niên làm trái pháp luật”, “Địa chỉ tin cậy tại cộng đồng”, “An toàn trường học”, “Câu lạc bộ niềm tin”..., rút kinh nghiệm và bổ sung nhiệm vụ năm 2026.

b) Phân công trách nhiệm

Giao PV01 chủ trì, phối hợp PC02 và thành viên Ban chỉ đạo có liên quan hướng dẫn công tác xây dựng mô hình điểm quản lý người chưa thành niên nguy cơ cao vi phạm pháp luật tại cộng đồng.

4. Đấu tranh phòng, chống tội phạm liên quan đến người dưới 18 tuổi

a) Nội dung trọng tâm

- Phối hợp với Viện Kiểm sát và Tòa án nhân dân tham mưu xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn áp dụng pháp luật theo chức năng, thẩm quyền, trong đó chú ý hướng dẫn công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo, kiến nghị khởi tố các vụ xâm hại trẻ em để áp dụng đồng bộ với Luật Tư pháp người chưa thành niên; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Luật Trẻ em, chú ý công tác phối hợp hướng dẫn xử lý các vụ ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con, mâu thuẫn gia đình để hạn chế trẻ em bị tổn thương, bị bạo lực, bạo hành, xâm hại.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề đấu tranh ngăn chặn tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm liên quan đến người dưới 18 tuổi; Mở Cao điểm tấn công trấn áp tội phạm trên toàn tỉnh; chỉ đạo nâng cao hiệu quả điều tra khám phá các vụ án xâm hại trẻ em, các vụ án liên quan đến trẻ em từ nguyên nhân bạo lực gia đình; tội phạm phi truyền thống, tội phạm công nghệ cao liên quan đến người dưới 18 tuổi; Phối hợp với sở, ban, ngành rà soát trẻ em, người chưa thành niên hoàn cảnh khó khăn nguy cơ bị xâm hại, bạo lực để phân công giúp đỡ quản lý giáo dục tại gia đình, nhà trường, cộng đồng.

- Phối hợp với Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ nạn nhân là trẻ em. Hướng dẫn việc tách vụ án hình sự, bàn giao hồ sơ tố tụng vụ án liên quan đến người chưa thành niên để áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng; phối hợp thanh tra, kiểm tra, kịp thời ngăn chặn, phát hiện các hành vi bỏ lọt tội phạm và đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh đối với tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm liên quan đến người dưới 18 tuổi, đảm bảo đúng người, đúng tội.

- Làm tốt công tác trợ giúp pháp lý, hỗ trợ tâm lý người dưới 18 tuổi tham gia tố tụng, tư vấn pháp luật và đại diện ngoài tố tụng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ em. Tiếp tục thực hiện công tác thi hành pháp luật theo phân công nhiệm vụ của Ủy ban quốc gia về trẻ em và chương trình giám sát của Quốc hội phòng, chống tội phạm nói chung và phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm liên quan đến người dưới 18 tuổi nói riêng; chỉ rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo trong công tác này.

b) Phân công trách nhiệm

- Giao PC02 chủ trì phối hợp PV01, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh hướng dẫn chi tiết quy định về tách vụ án hình sự liên quan đến người dưới 18 tuổi; quy trình áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng đối với người dưới 18 tuổi để áp dụng thống nhất, phòng ngừa sai phạm trong hoạt động tư pháp.

- Giao PC01 rà soát các văn bản, biểu mẫu tố tụng vụ việc liên quan đến người chưa thành niên phù hợp với Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Tư pháp người chưa thành niên.

- Giao PC06 phối hợp, hướng dẫn Công an cấp xã đánh giá hiệu quả công tác tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm qua ứng dụng công nghệ của Bộ và Công an cấp xã để phát huy kênh tương tác này với người dân; phối hợp PC02 hướng dẫn các địa phương thống kê, nắm tình hình các vụ việc về bồi thường thiệt hại cho người chưa thành niên là bị hại trong vụ án hình sự.

- Giao PC11 hướng dẫn thi hành Nghị định thực hiện biện pháp xử lý chuyển

hướng người chưa thành niên; PC10 hướng dẫn quy định về khiếu nại, tố cáo trong thi hành biện pháp tại trường giáo dưỡng quy định tại Luật Tư pháp người chưa thành niên.

5. Công tác xây dựng, hoàn thiện và áp dụng pháp luật

a) Nội dung trọng tâm

- Tham mưu nghiên cứu đóng góp văn bản pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống xâm hại trẻ em, người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật, quy định về công tác quản lý giáo dục người chưa thành niên trong trại giam, trường giáo dưỡng; nghiên cứu nhóm hành vi lợi dụng quy định pháp luật về lao động dưới 18 tuổi để trục lợi hoặc cưỡng bức lao động trẻ em. Phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định chế độ, chính sách cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em thuộc dân tộc ít người, trẻ em mồ côi, lang thang.

- Đánh giá kết quả thực hiện công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, điều tra các vụ án xâm hại người dưới 18 tuổi. Phổ biến, quán triệt, tổ chức tập huấn cho Công an cấp xã triển khai Luật Tư pháp người chưa thành niên.

- Tổ chức hội thảo, tọa đàm, tổng kết một số chuyên án điển hình xâm hại trẻ em, tội phạm mua bán người, tội phạm liên quan đến bạo lực gia đình; Phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định liên quan chế độ, chính sách cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng tài liệu, giáo trình, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ chuyên trách.

b) Phân công trách nhiệm: Giao PV01 chủ trì phối hợp với các đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo hướng dẫn thực hiện.

6. Hợp tác quốc tế

a) Nội dung trọng tâm

- Triển khai hoạt động hợp tác song phương và đa phương về phòng, chống xâm hại trẻ em; tham gia đóng góp xây dựng Dự án bảo đảm hỗ trợ thực hiện quyền bảo vệ, giáo dục chăm sóc trẻ em tại Việt Nam; Tổ chức thực hiện dự án hợp tác quốc tế về phòng, chống xâm hại trẻ em, bảo vệ trẻ em và tư pháp người chưa thành niên; tăng cường công tác nghiên cứu, khảo sát, hội thảo trao đổi kinh nghiệm, tập huấn về công tác này.

- Phối hợp Cục, Bộ có liên quan hỗ trợ trong phối hợp với Cảnh sát các nước, tổ chức Cảnh sát hình sự quốc tế (INTEPOL, ASEANAPOL) trao đổi thông tin, hỗ trợ xác minh điều tra khám phá các vụ án, truy bắt tội phạm mua bán, bắt cóc trẻ em, xâm hại tình dục trẻ em, mua bán người dưới 16 tuổi. Trao đổi thông tin liên quan đến đối tượng đã phạm tội, tình nghi phạm tội xâm hại trẻ em ở nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam để có giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn.

a) Phân công trách nhiệm

Giao PV01 là đơn vị chủ trì, đầu mối tiếp nhận các đề nghị, Dự án hợp tác quốc tế trong phòng, chống xâm hại trẻ em; phối hợp PC01, PA08 thực hiện đề xuất việc trao đổi thông tin, nhu cầu hợp tác pháp luật, hợp tác về xuất, nhập cảnh của cơ quan Cảnh sát các nước, hợp tác song phương, đa phương theo Hiệp định, Điều ước, Biên bản ghi nhớ

về phòng, chống tội phạm, tư pháp người chưa thành niên theo thẩm quyền đề xuất phân công đơn vị trực thuộc Công an tỉnh theo đúng chức, năng, nhiệm vụ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Cảnh sát hình sự là đơn vị Thường trực giúp Công an tỉnh phối hợp với các đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện, phối hợp liên ngành, lồng ghép chuyên đề theo chức năng của thành viên Ban Chỉ đạo hiệu quả, thực chất. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo.

2. Giao PH10 chủ trì phối hợp Phòng Cảnh sát hình sự và các đơn vị liên quan lập dự toán, kế hoạch phân bổ kinh phí, thẩm định, báo cáo lãnh đạo Bộ bố trí kinh phí năm 2026 để triển khai thực hiện kế hoạch, đúng mục đích và hướng dẫn Công an đơn vị, địa phương sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả.

3. Các đơn vị thuộc Công an tỉnh và Công an cấp xã thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ tháng, quý, 06 tháng, 01 năm (*trước ngày 17 của kỳ báo cáo*) và đột xuất việc thực hiện kế hoạch này về Công an tỉnh An Giang (qua Phòng Cảnh sát hình sự) để tổng hợp; Các đơn vị thuộc sở, ngành thành viên Ban Chỉ đạo Kế hoạch phòng chống tội phạm xâm hại trẻ em, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi năm 2026 thực hiện chế độ thông tin báo cáo kết quả thực hiện theo quy định. / *10/2/24*

Nơi nhận:

- Cục CSHS- Bộ Công an (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Đ/c GĐ CAT (để báo cáo);
- Các Đ/c Phó Giám đốc CAT (để p/hợp chỉ đạo);
- Thành viên Ban chỉ đạo (để p/hợp chỉ đạo t/hện);
- Công an các đơn vị, địa phương (để thực hiện);
- Lưu: VT, CSHS (Đ4), Q. (15).

TRƯỞNG BAN



PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH
Đại tá Nguyễn Nhật Trường

An Giang, ngày 05 tháng 03 năm 2026

Số: 143 /KH-BCĐ

KẾ HOẠCH

**Phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm,
vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi
(Giai đoạn 2026-2030)**

Căn cứ Kế hoạch số 752/KH-BCĐ ngày 31/12/2025 của Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi Bộ Công an về phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi, giai đoạn 2026-2030. Ban Chỉ đạo ban hành Kế hoạch giai đoạn 2026-2030, như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu, yêu cầu

Kế hoạch này nhằm thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an về công tác bảo vệ và phòng, chống xâm hại trẻ em; xây dựng mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu cụ thể và có cơ chế giám sát thực hiện công tác phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi; xác định các nhiệm vụ trọng tâm hàng năm, bố trí nguồn lực thực hiện nhằm kiểm chế, làm giảm nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm này, góp phần nâng cao chiến lược phát triển con người.

Trọng tâm là: (1). Xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu yêu cầu đạt được giai đoạn 2026-2030 trong đó ưu tiên trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt là những người chịu nhiều thiệt thòi, nhất là về điều kiện sống, dinh dưỡng, giáo dục và chăm sóc sức khỏe. Bảo vệ, phòng ngừa tội phạm xâm hại trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt không chỉ để chữa lành những bất hạnh hiện tại mà chính là sự chăm lo cho tương lai và sự phát triển bền vững đất nước, thể hiện tính nhân văn, ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa; (2). Tăng cường công tác phối hợp, tổ chức điều hành thực hiện các chủ trương, chính sách trong phòng chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi; (3). Lấy công tác phòng ngừa là căn bản để kiểm chế, giảm bền vững, giảm sâu các vụ việc xâm hại trẻ em, tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi; (4). Kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, tội phạm xâm hại người dưới 18 tuổi; phát triển mô hình Phòng Điều tra thân thiện, công tác điều tra thân thiện trong các vụ việc có người dưới 18 tuổi tham gia tố tụng; (5). Rà soát, đề xuất sửa đổi các văn bản chính sách, pháp luật liên quan đến trẻ em, người dưới 18 tuổi phù hợp với thực tiễn áp dụng; (6). Nâng cao chất lượng, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ tham mưu phụ trách, phối hợp với cán bộ làm công tác xã hội để xây dựng các mô hình phòng ngừa xâm hại trẻ em tại cơ sở, trong đó đặc biệt quan tâm đến nhóm trẻ em, người dưới

18 tuổi có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật, trẻ em bị bỏ rơi nhằm phát huy sức mạnh cộng đồng, giảm thiểu nguyên nhân tiêu cực ảnh hưởng đến trẻ em, xây dựng các mô hình hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho trẻ em là nạn nhân bị xâm hại.

Tăng cường phối hợp liên ngành triển khai giải pháp thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, kế hoạch của Bộ Công an và các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên trong bảo vệ và phòng chống xâm hại trẻ em, phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi.

2. Chỉ tiêu

Lấy công tác phòng ngừa xã hội gắn với bảo đảm các điều kiện, cơ chế bảo vệ quyền lợi, chống mọi hành vi xâm hại người dưới 18 tuổi là giải pháp mang tính trọng tâm giai đoạn 2026-2030. Kiểm chế, làm giảm các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm.

Trong từng năm của giai đoạn 2026-2030: Có 100% xã, phường, đặc khu (gọi chung là Công an cấp xã) ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới phương pháp, hình thức để nâng cao chất lượng việc tiếp cận pháp luật cho người dân, tuyên truyền chính sách, pháp luật mới ban hành về bảo vệ trẻ em; 100% báo cáo viên cấp tỉnh và cấp xã cập nhật tài liệu truyền thông phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi; 100% các địa phương xây dựng mô hình nhóm cộng đồng bảo vệ trẻ em, phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

Tiếp tục tham mưu, rà soát những bất cập trong việc tổ chức thi hành quy định pháp luật để tham mưu cấp ủy huy động nguồn lực kinh tế - xã hội hỗ trợ nhóm nguy cơ cao như phụ nữ hoàn cảnh khó khăn mang thai ngoài ý muốn, mẹ đơn thân, gia đình tan vỡ, trẻ em không sống cùng cha/mẹ, người thân, trẻ em khuyết tật, trẻ em bị bỏ rơi; xây dựng mạng lưới cộng tác viên xã hội nắm chắc tình hình ở địa bàn dân cư để giảm tối đa nguy cơ trẻ em bị xâm hại.

Hàng năm, phấn đấu kiểm chế, kéo giảm 10% số vụ phạm tội xâm hại trẻ em và tội phạm liên quan đến người dưới 18 tuổi; tỷ lệ điều tra, khám phá tội phạm này đạt trên 90%; 100% số người dưới 18 tuổi nghiện ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy và hoàn thành cai nghiện ma túy phải được quản lý theo quy định. Cơ quan điều tra Công an tỉnh bảo đảm 100% tin báo, tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố đối với các vụ xâm hại trẻ em được tiếp nhận phân loại xử lý; tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt trên 95%; 100% các vụ có dấu hiệu tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm liên quan đến người dưới 18 tuổi được khởi tố, điều tra theo quy định của pháp luật. Đến năm 2030, 100% Công an cấp xã được trang bị mô hình Phòng Điều tra thân thiện phục vụ công tác điều tra xử lý các vụ việc có người dưới 18 tuổi tham gia tố tụng.

II. CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Tổ chức triển khai Kế hoạch phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm và

vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi giai đoạn 2026-2030. Triển khai đồng bộ các giải pháp gồm: Tham mưu, kiến nghị HĐND, UBND đề xuất Quốc hội, Chính phủ sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi; Tăng cường các biện pháp phòng ngừa xã hội, chú trọng đổi mới tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân, xây dựng, duy trì các mô hình, điển hình tiên tiến tại cơ sở để huy động lực lượng tại chỗ trong công tác này. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa xã hội, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp, biện pháp tuyên truyền phổ biến chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em, đặc biệt là bạo lực, xâm hại trẻ em tại cơ sở nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho gia đình, nhà trường, tổ chức quần chúng, tổ chức xã hội, tạo niềm tin để nhân dân tham gia, phối hợp với cơ quan chức năng trong phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi; xây dựng, duy trì các mô hình, điển hình tiên tiến tại cơ sở nhằm huy động lực lượng tại chỗ trong công tác phòng, chống tội phạm này.

b) Nắm tình hình, diễn biến các loại tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi để tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương chỉ đạo, áp dụng đồng bộ giải pháp trong phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. Công an cấp xã phối hợp với cơ quan quản lý giáo dục cùng cấp xây dựng và thực hiện kế hoạch phối hợp phòng, chống tội phạm trong trường học, đặc biệt chú trọng đến công tác phòng, chống bạo lực học đường và xâm hại tình dục trẻ em.

c) Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng (Công an, Kiểm sát, Tòa án), nâng cao hiệu quả công tác điều tra truy tố, xét xử tội phạm này, qua đó đề xuất các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, làm giảm nguyên nhân phát sinh tội phạm; Xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn áp dụng pháp luật theo chức năng, thẩm quyền. Rà soát, hướng dẫn cụ thể công tác phòng ngừa, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo, kiến nghị khởi tố về tội phạm xâm hại trẻ em; nắm đầy đủ, kịp thời thông tin đối tượng đã có tiền án về xâm hại trẻ em và tiến hành biện pháp phòng ngừa theo quy định pháp luật; tăng cường bảo vệ an toàn cho trẻ em là nạn nhân bị xâm hại; kịp thời đưa nạn nhân đi giám định hoặc phối hợp với cơ sở dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiến hành biện pháp thu thập chứng cứ, dấu vết phục vụ việc giám định, bao gồm cả giám định mức độ tổn hại về sức khỏe tâm thần của trẻ em.

2. Công tác tuyên truyền giáo dục phòng ngừa

a) Tham mưu Giám đốc Công an tỉnh xây dựng kế hoạch, tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc đến Công an các đơn vị, địa phương nắm rõ chủ trương, nhiệm vụ, vai trò, trách nhiệm của lực lượng Công an nhân dân là nòng cốt trong thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an về công tác bảo vệ và phòng, chống xâm hại trẻ em giai đoạn 2026-2030, gồm: Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em; Chương trình bảo vệ trẻ em; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em.

b) Tham mưu xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, số chuyên đề về

phòng, chống xâm hại trẻ em; phối hợp với các đơn vị truyền thông tăng thời lượng phát sóng, đưa tin cảnh báo thủ đoạn mới của tội phạm trên phương tiện thông tin đại chúng, nhất là các phương tiện truyền thông tại cơ sở để người dân nâng cao cảnh giác. Triển khai kế hoạch truyền thông thay đổi hành vi tại cộng đồng, ưu tiên các xã, phường, đặc khu trọng điểm, khó khăn về kinh tế xã hội, vùng sâu vùng xa, biên giới. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục các văn bản pháp luật mới liên quan đến phòng, chống xâm hại trẻ em, chú trọng đổi mới hình thức, biên tập nội dung theo ngôn ngữ, chữ viết phù hợp với các đối tượng tuyên truyền, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số. Ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, hướng dẫn, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật và số điện thoại đường dây nóng về phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi cho các đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch, doanh nghiệp xuất khẩu lao động... hoặc các lĩnh vực dễ bị tội phạm lợi dụng hoạt động. Tăng cường tổ chức các hình thức truyền thông mới trên ứng dụng công nghệ góp phần nâng cao nhận thức của người dân trong công tác phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi.

c) Tổ chức triển khai, thực hiện "Tháng hành động vì trẻ em", "Ngày toàn dân phòng, chống mua bán người" trên phạm vi toàn tỉnh; tổ chức tập huấn, nói chuyện chuyên đề cho đội ngũ tuyên truyền viên và hội viên phụ nữ các cấp về kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng ngừa người chưa thành niên vi phạm pháp luật; Huy động nguồn tài trợ hợp pháp để tổ chức hiệu quả chiến dịch truyền thông tại cộng đồng.

d) Phối hợp liên ngành cơ sở, trong đó lực lượng Công an- Y tế- Văn hóa xã hội là nòng cốt triển khai mô hình chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, kết hợp giữa hệ thống cơ sở bảo trợ xã hội hiện có và mô hình chăm sóc gia đình- cộng đồng, theo hướng nhà nhỏ- nhóm nhỏ để mỗi nhóm trẻ gắn với một người chăm sóc ổn định, tạo môi trường gần gũi như gia đình, phù hợp với tâm lý trẻ em và phòng ngừa bạo lực, xâm hại, nhất là tại các xã, phường, đặc khu trọng điểm, khu công nghiệp tập trung; hoàn thiện cơ chế xã hội hoá minh bạch để huy động các nguồn lực ngoài ngân sách tham gia chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

3. Công tác đấu tranh xử lý tội phạm

a) Phòng Cảnh sát hình sự tham mưu phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Công an tỉnh: Hướng dẫn, phối hợp lực lượng Công an cấp xã tăng cường công tác chấp hành pháp luật, nâng cao hiệu quả công tác điều tra thân thiện trong quá trình tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo và điều tra các vụ bạo lực bạo hành, xâm hại tình dục trẻ em, tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi.

- Tổ chức triển khai Kế hoạch phòng, chống tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên không gian mạng; hướng dẫn công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh xử lý tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi trên không gian mạng; triển khai kế hoạch chuyên đề nghiệp vụ về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, người chưa thành niên gây án nghiêm trọng; khảo sát, điều tra cơ bản, xác minh đơn thư; xác lập, đấu tranh chuyên án, điều tra các vụ án xâm hại trẻ em, đặc biệt là các vụ án xâm hại tình dục trẻ em gây bức xúc

trong xã hội; thực hiện có hiệu quả công tác phối hợp với các Cơ quan tiến hành tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh trước pháp luật.

b) Phối hợp với: ⁽¹⁾ Lực lượng Biên phòng tổ chức phòng ngừa, triển khai các biện pháp nghiệp vụ, điều tra cơ bản kết hợp tuần tra, kiểm soát biên giới và quản lý xuất, nhập cảnh. Triển khai Cao điểm tấn công trấn áp tội phạm trên toàn tỉnh, đặc biệt là các vụ việc mua bán, bắt cóc, chiếm đoạt người dưới 16 tuổi, trọng tâm là các tuyến biên giới Việt Nam với Campuchia; kịp thời phát hiện ngăn chặn tội phạm mua bán người, đưa người xuất cảnh trái phép qua biên giới để lừa bán. ⁽²⁾ Tòa án nhân dân tiến hành khảo sát, đánh giá kết quả xét xử các vụ án xâm hại trẻ em và rút ra bài học kinh nghiệm. Phối hợp chặt chẽ trong xác minh, đánh giá chứng cứ, giải quyết tin báo tố giác tội phạm, đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm liên quan đến người dưới 18 tuổi. Thống nhất xác định các vụ án trọng điểm, đặc biệt nghiêm trọng hoặc các vụ án được dư luận xã hội quan tâm, đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh, đáp ứng yêu cầu công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tạo niềm tin cho quần chúng nhân dân với các cơ quan bảo vệ pháp luật và tích cực tham gia công tác phòng, chống tội phạm.

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành pháp luật, nghiệp vụ đối với Cơ quan Cảnh sát điều tra; tiếp nhận giải quyết các tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố vụ việc xâm hại người dưới 16 tuổi gây bức xúc trong dư luận xã hội, có tính chất phức tạp, khó khăn, vướng mắc; kịp thời phát hiện những khó khăn, bất cập trong các quy định của pháp luật để kiến nghị, bổ sung, sửa đổi và hướng dẫn.

d) Phối hợp chặt chẽ với lực lượng chức năng các tỉnh giáp biên của Campuchia xác lập cơ chế trao đổi thông tin liên quan đến đối tượng có tiền án, tiền sự xâm hại tình dục trẻ em nhập cảnh vào Việt Nam; phối hợp điều tra, bắt giữ, chuyển giao, truy nã tội phạm mua bán người dưới 16 tuổi, dụ dỗ, lôi kéo, mua chuộc người dưới 18 tuổi phạm tội.

4. Xây dựng, hoàn thiện và phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Thực hiện việc đánh giá kết quả triển khai các văn bản áp dụng, quán triệt, hướng dẫn Công an đơn vị, cấp xã thực hiện Nghị định của Chính phủ hướng dẫn các văn bản Luật liên quan đến trẻ em, người dưới 18 tuổi, gồm: Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Trợ giúp pháp lý; Luật bảo hiểm y tế; Luật nuôi con nuôi; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng, chống bạo lực học đường; quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng; quy định thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội, trong đó có cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em; quy định của pháp luật về công tác giám định trong các vụ xâm hại người dưới 18 tuổi. Triển khai thi hành Luật Phòng, chống mua bán người 2024, trong đó vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về nạn nhân bị mua bán, đặc biệt đối với nạn nhân là người dưới 18 tuổi để thống nhất quản lý nhà nước về lĩnh vực này.

b) Triển khai: ⁽¹⁾ Các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Tư pháp người chưa thành niên, gồm: Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết Điều 26, Điều 27 của Luật về Hội đồng quốc gia về tư pháp người chưa thành niên và Cơ quan thường trực giúp việc Hội đồng; Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của

Luật (các Điều 93, 97, 98, 99, 100, 101, 102, 103, 104, 105, 106, 107, 109, 111, 112, 162, 163, 164, 165, 168, 169, 171, 172); Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật (các Điều 48, 49, 73, 75, 79, 80, 82, 89, 91, 139, 173); Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Công an, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định chi tiết Điều 114 của Luật quy định về khiếu nại, tố cáo trong thi hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng; triển khai thực hiện Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, trong đó có nội dung hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý đối với nhóm đối tượng quy định tại điểm a khoản 6 Điều 177 của Luật.⁽²⁾ Các đề án, kế hoạch đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện thủ tục tố tụng thân thiện đối với người chưa thành niên, gồm: Đề án về cơ sở vật chất, bộ máy để triển khai áp dụng biện pháp giám sát điện tử; Đề án về cơ sở vật chất, bộ máy để triển khai xây dựng trại giam riêng, phân trại hoặc khu giam giữ riêng cho phạm nhân là người dưới 18 tuổi; Kế hoạch của Bộ Công an nhân rộng mô hình Phòng Điều tra thân thiện tại Công an cấp xã.

Phối hợp với các cơ quan của liên ngành tư pháp tỉnh nghiên cứu, đề xuất xây dựng kế hoạch về công tác phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng hình sự trong quá trình tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi. Tổ chức tập huấn liên ngành cho Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên, cán bộ công tác xã hội về kỹ năng giải quyết, xét xử, hỗ trợ tâm lý đối với nạn nhân là người dưới 18 tuổi; Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá chuyên đề công tác chấp hành pháp luật liên quan đến hoạt động điều tra các vụ việc có người dưới 18 tuổi tham gia tố tụng.

c) Tham mưu Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi tỉnh ban hành văn bản theo thẩm quyền công tác bảo vệ và phòng, chống xâm hại trẻ em; phối hợp các sở, ban, ngành liên quan làm tốt công tác quán triệt, phổ biến giáo dục pháp luật bảo vệ trẻ em và phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi. Tổ chức các hội thảo khoa học, chuyên đề trong và ngoài tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống xâm hại trẻ em, tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi; xây dựng tài liệu chuyên đề, tài liệu tham khảo hướng dẫn triển khai các văn bản pháp luật liên quan đến công tác này.

5. Công tác chỉ đạo xây dựng, nhân rộng mô hình phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi

a) Công an các đơn vị, cấp xã xây dựng và nhân rộng các mô hình về “Phòng ngừa, trợ giúp người chưa thành niên vi phạm pháp luật dựa vào cộng đồng”, “Phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em”, tổ chức sơ, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động của các mô hình, rút ra bài học kinh nghiệm, có kế hoạch duy trì, nhân rộng góp phần kiềm chế sự gia tăng của tội phạm.

Công an các đơn vị, cấp xã lồng ghép công tác phòng chống tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi, tội phạm liên quan đến bạo lực gia đình, tội phạm mua bán người với các chương trình,

kế hoạch công tác hàng năm của đơn vị, địa phương; phân công trách nhiệm cụ thể cho cán bộ tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền, Đoàn Thanh niên, Phụ nữ, Mặt trận, Hội Cựu chiến binh để tổ chức giáo dục cảm hóa, giúp đỡ các đối tượng có nguy cơ vi phạm pháp luật hoặc đã thi hành xong bản án trở về cộng đồng. Thực hiện xã hội hóa công tác bảo vệ và phòng, chống xâm hại trẻ em, tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi.

b) Kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức quần chúng như: Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở, bảo vệ cơ quan doanh nghiệp, trường học, đồng thời tăng cường kiểm tra, kiểm soát các cơ sở kinh doanh có điều kiện như nhà hàng, khách sạn, quán bar, internet duy trì việc ký cam kết với chính quyền cơ sở, Công an cấp xã về trách nhiệm đối với tình hình an ninh trật tự tại địa bàn.

c) Triển khai xây dựng, duy trì mô hình "Phòng điều tra thân thiện" với trẻ em, người chưa thành niên vi phạm pháp luật tại Công an cấp xã trên toàn tỉnh đạt chỉ tiêu đề ra; ban hành Quy chế quản lý, sử dụng phòng điều tra thân thiện; định kỳ 6 tháng, 01 năm có báo cáo kiểm tra, đánh giá kết quả.

6. Hợp tác quốc tế

a) Tăng cường thực hiện hiệu quả các cam kết quốc tế thực hiện quyền trẻ em mà Việt Nam là thành viên; các Chương trình, kế hoạch, dự án hợp tác về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em được Bộ ký theo chỉ đạo, ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ; tham mưu xây dựng kế hoạch giảm thiểu các tiêu cực liên quan đến trẻ em trong bối cảnh hội nhập quốc tế, như: Chương trình phát triển bền vững đến năm 2030, các hoạt động hợp tác trong khuôn khổ các nước ASEAN về bảo vệ và thúc đẩy quyền trẻ em.

b) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Công ước về Quyền trẻ em, Công ước về phòng, chống tội phạm mạng (Công ước Hà Nội) của Liên hợp quốc và Kế hoạch hành động Đông Nam Á (ASEAN) về phòng, chống mua bán người, đặc biệt là phụ nữ, trẻ em. Triển khai thực hiện các Hiệp định hợp tác song phương, Biên bản ghi nhớ đã ký kết giữa Việt Nam với các nước về hỗ trợ, bảo vệ nạn nhân là trẻ em. Tham dự các hội nghị, hội thảo, diễn đàn quốc tế trong và ngoài nước liên quan đến phòng, chống xâm hại trẻ em, mua bán người.

c) Phối hợp với các tổ chức quốc tế để triển khai dự án hỗ trợ công tác phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi. Lực lượng công an cấp xã biên giới duy trì tổ chức giao ban, gặp gỡ, hội đàm trao đổi thông tin qua đường dây nóng, triển khai kế hoạch phối hợp nghiệp vụ với đơn vị đối đẳng về đấu tranh trấn áp tội phạm mua bán người; kịp thời xác minh, tiếp nhận và hỗ trợ trao trả nạn nhân bị mua bán. Phối hợp trao đổi thông tin với cơ quan chức năng các nước thông qua các kênh hợp tác Cảnh sát để nắm tình hình, kịp thời phát hiện, giải cứu, bảo vệ quyền lợi cho nạn nhân bị mua bán, truy bắt đối tượng phạm tội và tương trợ tư pháp hình sự. Phối hợp với lực lượng Biên phòng và lực lượng chức năng liên quan tổ chức tuần tra, kiểm soát xuất, nhập cảnh qua biên giới để phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Cảnh sát hình sự là đơn vị Thường trực giúp Công an tỉnh hàng năm xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể để triển khai thực hiện kế hoạch này. Theo sự phân công trên đây, các đơn vị liên quan căn cứ chức năng của đơn vị xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép việc thực hiện kế hoạch với nhiệm vụ được Bộ Công an, UBND tỉnh giao để hướng dẫn đơn vị theo ngành dọc thực hiện.

2. Kinh phí thực hiện kế hoạch này được bố trí trong kinh phí thường xuyên hàng năm gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao của các đơn vị; Phòng Cảnh sát hình sự là đơn vị Thường trực giúp Công an tỉnh tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, chỉ tiêu kế hoạch giao cho các đơn vị thành viên; Phòng Hậu cần chủ trì phối hợp với Phòng Cảnh sát hình sự tham mưu Giám đốc Công an tỉnh đánh giá, đề xuất nhu cầu kinh phí hàng năm thực hiện kế hoạch trong giai đoạn 2026-2030 để báo cáo Bộ phê duyệt. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành, xây dựng các kế hoạch phối hợp thực hiện nhiệm vụ, sử dụng hiệu quả kinh phí được cấp.

3. Các đơn vị thuộc Công an tỉnh và Công an cấp xã triển khai, thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ tháng, quý, 06 tháng, 01 năm và đột xuất việc thực hiện kế hoạch này về Công an tỉnh An Giang (qua Phòng Cảnh sát hình sự) để tổng hợp; các đơn vị thuộc sở, ngành thành viên Ban Chỉ đạo Kế hoạch phòng chống tội phạm xâm hại trẻ em, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi giai đoạn 2026-2030 phối hợp thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ theo quy định./. *trên*

Nơi nhận:

- C02- Bộ Công an (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Đ/c GĐ CAT (để báo cáo);
- Các Đ/c Phó Giám đốc CAT (để p/hợp chỉ đạo);
- Thành viên Ban chỉ đạo (để p/hợp chỉ đạo t/hiện);
- Công an các đơn vị, địa phương (để thực hiện);
- Lưu: VT, CSHS (Đ4), Q.(15).

TRƯỞNG BAN



PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH
Đại tá Nguyễn Nhật Trường